TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HSST
Ngày: 11-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Châu
Ông Nguyễn Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phan Hoàng Khánh D, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Hoàng O, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 07/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", buộc bồi thường 3.400.000 đồng; 200.000 đồng án phí HSST và 170.000 đồng án phí DSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2022 và đóng án phí HSST ngày 21/3/20222, chưa thực hiện đóng án phí DSST và bồi thường 3.400.000 đồng. Ngày 29/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án xong ngày 01/9/2023, đóng án phí ngày 29/5/2023. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 01/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. (có mặt).

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967 và bà Phan Thị T, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo sống như vợ chồng với Trần Thị Thanh T1, sinh năm 1989, có 01 con sinh năm 2011. Tiền án: Ngày 22/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2023. Tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2014, bị Công an phường T, quận T, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) do có hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 25/9/2015, bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nộp sung ngân sách nhà nước 1.690.000 đồng thu lợi bất chính; 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 21/9/2016. Ngày 30/9/2021, Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu có Quyết định số 50/QĐ- CCTHADS đình chỉ thi hành án phí và tiền thu lợi bất chính đối với Phan Hoàng Khánh D. Ngày 18/4/2017, bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 05/3/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án chưa có hiệu lực pháp luật). Bị cáo đầu thú, hiện đang bị giam, giữ trong vụ án khác.

Bị hại:

Ông Phạm Văn D1, sinh năm 1954. Trú tại: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Ông Nguyễn Hiếu Huy P, sinh năm 1979. Trú tại: ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn S, sinh năm 1989. Trú tại: ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Bà Lê Thị H, sinh năm 1991. Trú tại: ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Ông Võ Hoàng M, sinh năm 1985. Trú tại: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1985 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hoàng Khánh D và Nguyễn Văn Đ có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Từ ngày 12/10/2023 đến ngày 01/11/2023, D lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người dân tại xã T và xã T huyện V đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 12/10/2023, D điều khiển xe mô tô biển số 52M6-6759 đến vườn bưởi của ông Phạm Văn D1, sinh năm 1954 tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. D để xe gần đó và lấy cây sắt phi 6 bẻ khóa đột nhập vào bên trong. D dùng cờ lê kích thước 13 có sẵn trong chòi mở ốc vít lấy 01 bộ máy xịt thuốc gồm 01 mô tơ 02HP và 01 đầu bơm rồi mang về nhà cất giấu. Sáng hôm sau, D đem đến tiệm ve chai tại ấp D, xã T, huyện V bán cho ông Trần Văn S, sinh năm 1991 được 400.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 93/KL-ĐGTS ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 bộ máy xịt thuốc (mô tơ 02HP và 01 đầu máy) trị giá 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, ông Phạm Văn D1 còn khai bị mất trộm một số tài sản khác gồm: 01 mô tơ bơm nước 02HP, 01 máy xới đất mini, 01 máy bơm hiệu Kabota, tổng giá trị tài sản 3.300.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 93/KL-ĐGTS ngày 06/11/2023). Tuy nhiên ông D1 không xác định được thời điểm mất tài sản, không cung cấp được chứng từ chứng minh nguồn gốc tài sản, không biết và không nghi ngờ ai lấy trộm tài sản. Quá trình điều tra, Phan Hoàng Khánh D không thừa nhận lấy trộm tài sản các tài sân trên, nên chưa đủ cơ sở khởi tố vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 29/10/2023, D điều khiển xe mô tô biển số 52M6-6759 đến khu chòi của ông Nguyễn Hiếu Huy P, sinh năm 1979 tại ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. D dựng xe bên ngoài, trèo rào vào trong và leo lên ghế có sẵn trong chòi dùng kìm cắt một đoạn dây điện nối trên trần nhà (không rõ được bao nhiêu mét). D mang dây điện ra mương gần đó đốt bỏ phần nhựa và lấy được 02kg lõi dây đồng. Sáng ngày 30/10/2023, D mang đến tiệm ve chai tại ấp D, xã T bán cho ông Trần Thanh S1, sinh năm 1989 được 200.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 91/KL-ĐGTS ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 02 kg lõi dây đồng trị giá 200.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 21 giờ ngày 30/10/2023, D điều khiển xe mô tô biển số 52M6-6759 đến khu chòi của anh Nguyễn Hiếu Huy P và dựng xe bên ngoài. D trèo rào vào trong dùng cờ lê mang theo tháo phụ tùng máy phát điện đặt ở gần giếng gồm: dây điện, bình ắc quy hiệu GS40L19L rồi đem ra bụi cây cất giấu. Sau đó D quay lại để lấy máy bơm hỏa tiễn đặt dưới giếng. Trong lúc D đang tháo lấy máy bơm thì Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1985 ngụ tổ 2 ấp D, xã T và Nguyễn Văn Đ đi ngang qua nhìn thấy. B1, Đ đi đến rồi cùng D tháo gỡ máy bơm đem về nhà B1 cất giấu, cả 03 thống

nhất khi bán được máy bơm sẽ chia nhau tiền tiêu xài. Sáng ngày 31/10/2023, D quay lại chỗ giấu dây điện và bình ắc quy, đốt dây điện được 1,5 kg lõi đồng rồi mang lõi đồng và bình ắc quy GS40L19L đến tiệm ve chai tại ấp D, xã T, huyện V bán cho bà Lê Thị H, sinh năm 1991 được 380.000 đồng (dây điện 180.000 đồng, bình ắc quy 200.000 đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 91/KL- ĐGTS ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 1,5 kg lõi dây đồng trị giá 150.000 đồng; 01 bình ắc quy GS 40BL19L trị giá 500.000 đồng; 01 máy bơm hỏa tiễn trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.150.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 02 giờ ngày 01/11/2023, Phan Hoàng Khánh D điều khiển xe mô tô biển số 52M6-6759 đến khu chòi của anh Nguyễn Hiếu Huy P tại ấp D, xã T. D dùng cờ lê kích thước 8 (mang sẵn để trong cốp xe 52M6-6579) tháo 09 khung cửa sổ sắt của hàng rào xung quanh chòi. Sau đó D leo vào bên trong lấy trộm 01 xe rùa, 01 cái thang sắt và 01 cuộn lưới B40 rồi đem toàn bộ tài sản cất giấu ở bãi đất cách khu chòi khoảng 50 mét. Khoảng 06 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô 52M6-6759 chở 06 khung cửa sổ đi tiêu thụ. Khi D đến đoạn miễu Bà trên đường D thuộc ấp D, xã T, huyện V thì bị ông Nguyễn Hiếu Huy P phát hiện bắt giữ và giao Công an xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 01/11/2023, Nguyễn Thanh B1 đến Công an xã T đầu thú khai và giao nộp 01 máy bơm hỏa tiễn. Ngày 14/11/2023, Nguyễn Văn Đ đến Công an xã T đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp máy bơm cùng Phan Hoàng Khánh D và Nguyễn Thanh B1.

Tại Kết luận định giá tài sản số 91/KL-ĐGTS ngày 06/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 xe rùa trị giá 200.000 đồng; 01 cuộn lưới B40 trị giá 200.000 đồng; 06 khung sắt cửa sổ nặng 77 kg trị giá 616.000 đồng; 01 khung sắt cửa sổ tròn nặng 20kg trị giá 160.000 đồng; 01 khung sắt cửa sổ nặng 07kg trị giá 56.000 đồng; 01 khung sắt cửa sổ nặng 09 kg trị giá 72.000 đồng; 01 thang sắt dài 2,5m trị giá 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.454.000 đồng.

Ngoài hành vi trộm cắp máy bơm hỏa tiễn trị giá 500.000 đồng của anh Nguyễn Hiếu Huy P, thì Nguyễn Văn Đ còn có hành vi trộm cắp 02 con gà mái của ông Đào Minh H1, sinh năm 1969. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ về lần phạm tội này trong vụ án khác.

+ Tang vật, tài sản tạm giữ:

- Thu của Phan Hoàng Khánh D: xe mô tô biển số 52 M6-6759, 06 khung cửa sổ bằng sắt (đã gỉ sét một phần); 01 cờ lê kích thước phi 8.

- T2 tại bãi đất trống dưới đường mương: 01 xe rùa, 01 cuộn lưới B40, 03 khung cửa sổ bằng sắt, 01 thang bằng sắt.

- Nguyễn Thanh B1 giao nộp 01 máy bơm hỏa tiễn.

- Bà Lê Thị H giao nộp: 01 bình ắc quy GS40B 19L; 1,5kg dây điện đã bị đốt lõi bằng đồng.

- Ông Trần Văn S giao nộp: 01 bộ máy xịt thuốc gồm 01 mô tơ 02HP, 01 đầu bơm; 02 kg dây điện đã bị đốt lõi bằng đồng.

Đối với 01 cờ lê kích thước 13, D khai đã làm mất và không xác định được vị trí nên không có căn cứ truy tìm.

+ Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã giao trả: 01 cuộn dây điện lõi đồng 02kg; 01 cuộn dây điện lõi đồng 1,5kg; 01 bình ắc quy GS40B19L; 01 máy bơm hoả tiễn; 06 khung cửa sổ sắt 77kg; 01 khung sắt cửa sổ sắt 07kg; 01 khung cửa sổ sắt tròn 20kg; 01 khung sắt cửa sổ 09kg; 01 thang sắt dài 2,5m; 01 xe rùa; 01 cuộn lưới B40 trọng lượng 23kg cho ông Nguyễn Hiếu Huy P; 01 bộ máy xịt thuốc gồm 01 mô tơ 02HP và 01 đầu bơm cho ông Phạm Văn D1.

Đối với xe mô tô biển số 52M6-6759 do ông Đinh Văn B2 địa chỉ 1170/12 đường C, phường A, quận A, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu. Ông Võ Hoàng M khai mua lại xe mô tô tại tiệm mua bán xe cũ tại thành phố B năm 2022 (không làm giấy tờ mua bán), Giấy chứng nhận đăng ký xe ông M đã làm thất lạc. Vào các ngày 12, 29, 30/10/2023 và 01/11/2023, ông M cho D mượn xe đi công việc và không biết D sử dụng trộm cắp tài sản, hiện chưa làm việc được với ông Đinh Văn B2 (chủ sở hữu), nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển giao Công an huyện V tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSVC ngày 02/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với bị cáo Phan Hoàng Khánh D, Nguyễn Văn Đ về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng Khánh D và bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (áp dụng thêm điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Hoàng Khánh D) xử phạt bị cáo Phan Hoàng Khánh D từ 01 (một) năm 02 (tháng) đến 01 (một) năm

04 (bốn) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê kích thước phi 8 là công cụ bị cáo D sử dụng phạm tội không còn giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bà Lê Thị H và ông Trần Văn S không yêu cầu Phan Hoàng Khánh D bồi thường.

Ông Phạm Văn D1 và ông Nguyễn Hiếu Huy P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Phan Hoàng Khánh D, Nguyễn Văn Đ bồi thường gì khác về dân sự.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung cáo trạng đã mô tả, cụ thể: Ngày 12/10/2023 bị cáo Phan Hoàng Khánh D đã lén lút vào vườn bưởi của ông Phạm Văn D1 chiếm đoạt 01 mô tô 02HP và 01 đầu bơm có tổng trị giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng); Ngày 29/10/2023, 30/10/2023 và 01/11/2023 bị cáo D tiếp tục lén lút vào khu nhà chòi trên đất rẫy của ông Nguyễn Hiếu Huy P chiếm đoạt các tài sản gồm: đoạn dây điện bên trong có 02kg đồng trị giá 200.000 đồng (trong ngày 29/10/2023); 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS40L19L trị giá 500.000 đồng; 01 doạn dây diện có 1,5kg đồng trị giá 150.000 đồng; 01 máy bơm hỏa tiễn trị giá 500.000 đồng (trong ngày 30/10/2023); 01 xe rùa trị giá 200.000 đồng; 01 cuộn lưới B40 trị giá 200.000 đồng; 06 khung sắt cửa sổ nặng 77

kg trị giá 616.000 đồng; 01 khung sắt cửa sổ tròn nặng 20kg trị giá 160.000 đồng; 01 khung sắt cửa sổ nặng 07kg trị giá 56.000 đồng; 01 khung sắt cửa sổ nặng 09 kg trị giá 72.000 đồng; 01 thang sắt dài 2,5m trị giá 150.000 đồng (trong ngày 01/11/2023). Tuy tổng giá trị tài sản các lần mà bị cáo D lén lút chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng bị cáo D đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Vì vậy hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Nguyễn Văn Đ cũng có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nay lại có hành vi giúp sức cho bị cáo D chiếm đoạt 01 máy bơm hỏa tiễn trị giá 500.000 đồng nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, bị cáo Phan Hoàng Khánh D có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn Đ có vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo D trong việc trộm cắp 01 máy bơm hỏa tiễn.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo D nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản được thu hồi trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Văn D1 và ông Nguyễn Hiếu Huy P đã nhận lại tài sản; bà Lê Thị Thu H2, ông Trần Văn S không có yêu cầu gì về dân sự nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] 01 cờ lê kích thước phi 8 là công cụ bị cáo D dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7.2] Xe mô tô biển số 52M6-6759 bị cáo D dùng vào việc phạm tội là do ông Võ Hoàng M cho bị cáo Duy mượn, không biết D dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên xe mô tô này ông M mua từ cửa hàng xe cũ và làm mất giấy tờ. Hiện chưa làm việc được với ông Đinh Văn B2 là người đứng trên giấy chứng nhận đăng ký xe nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

[8] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[8.1] Ông Phạm Văn D1 còn khai bị mất trộm một số tài sản khác gồm: 01 mô tơ bơm nước 02HP, 01 máy xới đất mini, 01 máy bơm hiệu Kabota, tổng giá trị tài sản 3.300.000 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 93/KL-ĐGTS ngày 06/11/2023). Tuy nhiên ông D1 không xác định được thời điểm mất tài sản, không cung cấp được chứng từ chứng minh nguồn gốc tài sản, không biết và không nghi ngờ ai lấy trộm tài sản. Quá trình điều tra, Phan Hoàng Khánh D không thừa nhận lấy trộm tài sản các tài sân trên, nên chưa đủ căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

[8.2] Đối tượng Nguyễn Thanh B1 có hành vi giúp cho bị cáo D và bị cáo Đ trộm cắp 01 máy bơm hõa tiễn trị giá 500.000 đồng. Do B1 chưa từng bị xét xử về các nhóm tội chiếm đoạt tài sản và chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh B1 là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng Khánh D phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng Khánh D 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2023.

2. Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án đối với bản án này.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê kích thước 8

(vật chứng được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Hoàng Khánh D, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát